

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Nắm bắt tình hình triển khai công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC tại các sở, ban ngành, địa phương để kịp thời hướng dẫn thực hiện có hiệu quả công tác này; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, sai sót trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC và báo cáo các cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, có biện pháp xử lý đối với những trường hợp gây phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

b) Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

c) Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức đối với các sở, ban ngành, địa phương.

d) Đề xuất, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi sai trái, thực hiện không đúng với chỉ đạo, quy định về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2. Yêu cầu:

a) Công tác kiểm tra phải được tiến hành nghiêm túc, đảm bảo các nội dung và nguyên tắc kiểm tra theo đúng Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ (cụ thể từ Điều 36 đến Điều 55).

b) Công tác kiểm tra phải đảm bảo khách quan, trung thực, công khai, minh bạch, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra; kết quả kiểm tra phải phản ánh chính xác tình hình thực hiện các nhiệm vụ về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của các sở, ban ngành, địa phương; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý những tồn tại, hạn chế và các vấn đề khác phát hiện qua kiểm tra.

c) Có kết luận rõ ràng, cụ thể những vấn đề tổ chức triển khai về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại sở, ban ngành, địa phương cũng như những kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo các cấp có liên quan.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra toàn diện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cụ thể tập trung vào các nội dung như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC theo các văn bản của Bộ, ngành Trung ương quy định; việc triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

2. Việc thực hiện công bố, công khai danh mục TTHC của cấp tỉnh, huyện, xã (đối với các sở, ban ngành) theo văn bản QPPL quy định; việc tham mưu phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC của cấp tỉnh, huyện, xã (đối với các sở, ban ngành); việc thực hiện niêm yết, công khai TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện, cấp xã theo quy định.

3. Việc thực hiện rà soát, đánh giá TTHC tại các sở, ban ngành, địa phương.

4. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC.

5. Việc sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để cập nhật, xử lý hồ sơ TTHC đối với các thủ tục đã được công bố; tình hình thực hiện việc lập phiếu xin lỗi và hẹn ngày trả kết quả đối với các hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn đối với tổ chức, cá nhân; việc triển khai thực hiện đối với các thủ tục phi địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh.

6. Việc thực hiện nâng cao chất lượng phục vụ, người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến và kết quả giải quyết hồ sơ TTHC.

7. Việc thực hiện TTHC và số hóa kết quả TTHC còn hiệu lực để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC; tình hình xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường điện tử theo quy định.

8. Việc thực hiện các chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2024 về ban hành Kế hoạch cải cách TTHC, kiểm soát TTHC trọng tâm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

III. ĐỐI TƯỢNG, KỲ KIỂM TRA, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra:

a) Đối với cấp tỉnh, bao gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Mỗi sở, ban ngành Đoàn kiểm tra lựa chọn 01 đơn vị trực thuộc để kiểm tra (nếu có).

b) Đối với cấp huyện, bao gồm: Huyện Đăk Glei và Thành phố Kon Tum. Mỗi huyện Đoàn kiểm tra sẽ lựa chọn từ 02 - 03 đơn vị cấp xã để kiểm tra.

2. Kỳ kiểm tra: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra.

3. Thời gian kiểm tra: Dự kiến giữa tháng 7/2024 và đầu tháng 8/2024 (Thời gian cụ thể do Đoàn Kiểm tra thông báo).

IV. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Trưởng đoàn: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Phó Trưởng đoàn: Lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;

3. Thành viên đoàn kiểm tra gồm: Công chức, viên chức chuyên trách thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Lãnh đạo hoặc công chức một số phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

Mời kỹ thuật viên Viễn thông Kon Tum tham gia với tư cách thành viên.

4. Thư ký: Là công chức, viên chức chuyên trách thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (do Trưởng Đoàn kiểm tra phân công).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; thông báo thành phần, thời gian, nội dung và yêu cầu của Đoàn kiểm tra cho các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra, chậm nhất 05 ngày trước khi tiến hành kiểm tra, trừ những trường hợp kiểm tra đột xuất.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện báo cáo để phục vụ công tác kiểm tra.

c) Tổng hợp kết quả, thông báo kết luận sau đợt kiểm tra và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả kiểm tra; đề xuất giải quyết, xử lý những tồn tại, vướng mắc phát hiện trong quá trình kiểm tra; đề ra các giải pháp thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

d) Bố trí kinh phí, đảm bảo các phương tiện và các điều kiện cần thiết khác để phục vụ công tác kiểm tra (*kinh phí phục vụ kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2024 sử dụng nguồn kinh phí nghiệp vụ kiểm soát TTHC năm 2024 cấp về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. Nội dung và định mức chi thực hiện theo quy định hiện hành*).

2. Trách nhiệm của các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Thực hiện báo cáo theo đề cương hướng dẫn (*gửi kèm theo kế hoạch này*), **thời điểm báo cáo từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024** gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh qua (*Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*) **hoàn thành trước ngày 10 tháng 7 năm 2024**.

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra trong quá trình thực hiện kiểm tra tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Bố trí các cơ quan, đơn vị kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

Ngoài việc kiểm tra theo Kế hoạch này, Đoàn kiểm tra có thể tổ chức kiểm tra đột xuất tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương để phục vụ công tác tham mưu trong công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có liên quan căn cứ Kế hoạch này triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*để c/đạo*);
- Thường trực HĐND tỉnh (*để c/đạo*);
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP (*để b/cáo*);
- CT và các PCT UBND tỉnh (*để biết*);
- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh (*để t/hiện*);
- UBND các huyện, thành phố (*để t/hiện*);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, các PCVP (*để tr/khai*);
 - + Các phòng chuyên môn (*để p/hợp*);
 - + Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (*để t/hiện*);
- Viễn thông Kon Tum (*để p/hợp*);
- Lưu: VT, HCQT, TTHCC.LHP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn